

Số: 40 /KH-HV

Bình Thuận, ngày 11 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục
năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 1630/SGDĐT-QLCL-CNTT ngày 07/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Báo cáo số 248/BC-GDĐT ngày 30/09/2024 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về việc báo cáo tổng kết thực hiện Công tác quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin năm học 2023-2024; phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025(có văn bản kèm theo);

Căn cứ Kế hoạch số 261/KH-UBND, ngày 19/9/2024 của UBND thị xã Buôn Hồ về ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn số 254/PGDĐT-THCS, ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 284/PGDĐT-THCS, ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Buôn Hồ về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-HV, ngày 20/9/2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hùng Vương về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục của Trường THCS Hùng Vương cho năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-HV, ngày 21/9/2024 của Chuyên môn trường THCS Hùng Vương về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyên môn của Trường THCS Hùng Vương cho năm học 2024-2025.

Chuyên môn trường THCS Hùng Vương xây dựng tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024-2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và UBND thị xã về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò, tầm quan trọng của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thông tin mạng.

- Tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi: tuyển sinh vào lớp 10, lập các đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia, chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; triển khai các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia và quốc tế theo các chương trình của Bộ GDĐT.

- Triển khai có hiệu quả công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông giai đoạn 2024- 2025; Khai thác và sử dụng kết quả KĐCLGD phục vụ đánh giá công tác quản lý và cải 15 tiến chất lượng của CSGD. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc triển khai công tác bảo đảm KĐCLGD đối với các cấp học.

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng giáo dục các cấp; nâng cao năng lực chuyên môn cho các cá nhân, đơn vị thực hiện công tác tổ chức thi, đánh giá chất lượng giáo dục, KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, quản lý văn bằng, chứng chỉ và cán bộ CNTT thích ứng với chuyển đổi số hiện nay.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của ngành Giáo dục”; triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT, ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Triển khai xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện; hệ thống nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến có khả năng xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

- Triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tới 100% trường học, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập, học bạ số), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành, cổng tiếp nhận học bạ số của Sở GDĐT, kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu của tỉnh và kho học bạ số của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ: Đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông; đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và dịch vụ thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao nhận thức:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và UBND thị xã về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò, tầm quan trọng của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thông tin mạng.

2. Xây dựng kế hoạch:

- Căn cứ vào hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT, Công văn số 1630/SGDĐT-QLCL-CNTT của Sở GDĐT và tình hình thực tế của đơn vị, xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Kế hoạch cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện, thời gian thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân.

- Gửi kế hoạch về Phòng GD&ĐT trước ngày 20/10/2024.

3. Tăng cường năng lực:

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên. Ưu tiên bồi dưỡng các nội dung thiết thực, gắn với thực tiễn công việc như:

- + Sử dụng các phần mềm, ứng dụng dạy học (Zoom, Google Meet, Microsoft Teams, Kahoot, Quizlet).

- + Xây dựng và sử dụng học liệu số, bài giảng điện tử (eLib, Violet).

- + Kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp.

- + Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành.

- + Khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuyển đổi số trong dạy học và đánh giá:

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học:

- Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tăng cường sử dụng các nền tảng, phần mềm, công cụ dạy học trực tuyến (như Zoom, Google Meet, Microsoft Teams) để tổ chức các hoạt động dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp, dạy học theo dự án.

- Khuyến khích giáo viên sử dụng các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ dạy học (như Kahoot, Quizlet, PowerPoint) để tạo bài giảng điện tử, tổ chức các hoạt động học tập tương tác, sinh động.

- Xây dựng môi trường học tập số, khuyến khích học sinh sử dụng các thiết bị CNTT cá nhân để phục vụ học tập.

b) Xây dựng và sử dụng học liệu số phục vụ dạy học:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2407/KH-BGDĐT ngày 09/8/2022 của Bộ GDĐT về việc phát triển học liệu số phục vụ đổi mới giáo dục phổ thông giai đoạn 2022 - 2025.

- Xây dựng kho học liệu số của nhà trường, đảm bảo đầy đủ, phong phú, đa dạng về loại hình, phù hợp với từng cấp học, môn học và đối tượng học sinh.

- Ưu tiên xây dựng và sử dụng các học liệu số tương tác, học liệu số mở.

- Tăng cường khai thác, sử dụng Thư viện học liệu số của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và các nguồn học liệu mở khác.

- Khuyến khích giáo viên chia sẻ, trao đổi học liệu số.

c) Ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá:

- Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức, kết hợp đánh giá trên giấy và đánh giá trực tuyến.

- Sử dụng phần mềm chấm điểm, phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong đánh giá học sinh.

d) Bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên:

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng số, kỹ năng khai thác, sử dụng các nền tảng, phần mềm, công cụ phục vụ dạy học, quản lý, nghiên cứu.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm, ứng dụng, công cụ, nền tảng phục vụ dạy học, quản lý, nghiên cứu.

- Phối hợp với các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm để bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sử dụng CNTT cho giáo viên.

2. Chuyển đổi số trong quản trị:

a) Triển khai hiệu quả phần mềm quản lý nhà trường:

- Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường để quản lý thông tin học sinh, giáo viên, nhân viên, điểm số, học bạ, thời khóa biểu, tài chính, ...

- Kết nối, đồng bộ dữ liệu với các hệ thống thông tin của ngành.

- Đảm bảo độ chính xác, an toàn, bảo mật thông tin.

b) Triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành:

- Sử dụng phần mềm để quản lý văn bản đi, văn bản đến, lưu trữ văn bản, tra cứu văn bản.

- Thực hiện điều hành tác nghiệp trên môi trường mạng.
- Ký số văn bản, hồ sơ chuyên môn theo quy định.

c) Thực hiện số hóa hồ sơ, sổ sách, văn bản:

- Số hóa các loại hồ sơ, sổ sách, văn bản để lưu trữ khoa học, quản lý và sử dụng hiệu quả.

d) Triển khai học bạ điện tử, văn bằng số, chứng chỉ số:

- Thực hiện cấp học bạ điện tử, học bạ số, văn bằng số, chứng chỉ số cho học sinh, giáo viên.

3. Thống kê giáo dục:

a) Nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu:

- Rà soát, kiểm tra, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (EMIS).
- Đảm bảo độ chính xác, trung thực, kịp thời của thông tin, phục vụ công tác quản lý, điều hành của ngành.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo mật thông tin.

b) Thực hiện báo cáo thống kê:

- Thực hiện báo cáo thống kê định kỳ (tháng, quý, năm) theo quy định của Sở GD&ĐT.
- Báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời các số liệu thống kê về Phòng GD&ĐT thị xã.

4. Dịch vụ công trực tuyến:

a) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

- Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, của thị xã và của ngành.
- Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
- Đảm bảo tính liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin.

b) Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến:

- Khuyến khích thanh toán trực tuyến học phí, các khoản thu khác thông qua các ứng dụng thanh toán trực tuyến, ví điện tử, QR Code.
- Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán để triển khai các hình thức thanh toán trực tuyến.

5. Triển khai Đề án 06 của Chính phủ:

- Cập nhật thông tin CBQL, GV, NV và học sinh: Cập nhật, bổ sung, kiểm tra, xác thực thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Đảm bảo

độ chính xác, đầy đủ của thông tin.

- Sử dụng tài khoản định danh điện tử: Triển khai sử dụng tài khoản định danh điện tử trong các hoạt động của ngành như xác thực thông tin, đăng nhập hệ thống, ký sổ văn bản; Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh sử dụng tài khoản định danh điện tử trong các giao dịch trực tuyến với cơ quan nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT về việc tổ chức, thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục tại đơn vị mình.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục của đơn vị, báo cáo về Phòng GD&ĐT theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phó hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao trong công văn này.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GD&ĐT theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hiệu trưởng nhà trường

- Thầy Bảo xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nhiệm vụ; phụ trách sổ điểm điện tử; học bạ khối 8, 9;

- Thầy Đông phụ trách học bạ khối 6, 7; điều hành phần mềm CSDL ngành;

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách CNTT:

- Tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn cán bộ, giáo viên thực hiện nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên có ít nhất 05 tiết/chủ đề/bài dạy có ứng dụng CNTT.

- Các tổ chuyên môn lập đường link lưu trữ bài dạy ứng dụng CNTT của giáo viên tổ mình báo cáo Thầy Bảo chậm nhất ngày 18/4/2025 (qua zalo cá nhân thầy Bảo).

4. Công tác báo cáo trên CSDL ngành giáo dục:

- Các đơn vị chủ động, khẩn trương hoàn thiện với độ chính xác tuyệt đối các báo cáo thống kê giáo dục năm học 2024-2025 trên cơ sở dữ liệu ngành:

- + Báo cáo đầu năm: Hoàn thành trước ngày 12/10/2024;

- + Báo cáo kỳ giữa: Hoàn thành trước ngày 20/1/2025;
- + Báo cáo cuối năm: Hoàn thành gửi về phòng GD&ĐT thị xã trước ngày 28/5/2025.
- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

5. Kiểm tra, đánh giá:

- Phòng GD&ĐT sẽ tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục theo định kỳ hoặc đột xuất.

- Kết quả kiểm tra, đánh giá được sử dụng để xếp loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; làm một trong những căn cứ để xếp loại tập thể, cá nhân CBQL cuối năm học 2024-2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, Trường THCS Hùng Vương yêu cầu các đồng chí Tổ trưởng, GV, NV nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ phòng BGH nhà trường để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Tổ CM;
- Lưu: VT, Website.

KT. HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG



Tạ Công Lâm Quốc Bảo